

Nghị quyết số: 68/2022/QH15

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan hữu quan và ý kiến đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh. Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao năng lực nội tại, tính tự lực, tự chủ, khả năng chống chịu và thích ứng của nền kinh tế; quyết tâm thực hiện hiệu quả với nỗ lực cao nhất Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các đột phá chiến lược. Tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các dự án quan trọng, trọng điểm quốc gia. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, quan tâm đời sống người có công với cách mạng, người nghèo, người gặp khó khăn, thu nhập thấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Cùng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thu hút nguồn lực bên ngoài cho phát triển và củng cố, nâng cao uy tín, vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) khoảng 6,5%.
2. GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.400 đô la Mỹ (USD).
3. Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 25,4 - 25,8%.
4. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,5%.
5. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 5,0 - 6,0%.
6. Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 26,2%.
7. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 27,5%.
8. Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%.
9. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm khoảng 1 - 1,5%.
10. Số bác sĩ trên 10.000 dân đạt khoảng 12 bác sĩ.
11. Số giường bệnh trên 10.000 dân đạt khoảng 32 giường bệnh.
12. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,2% dân số.
13. Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 78%.
14. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 95%.
15. Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 92%.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Quốc hội cơ bản tán thành các nhiệm vụ, giải pháp do Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước trình và các cơ quan của Quốc hội kiến nghị, đồng thời đề nghị Chính phủ và các cơ quan có liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

3.1. Tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế

Theo dõi sát diễn biến, tình hình kinh tế, giá cả, lạm phát, thị trường thế giới, khu vực, trong nước, kịp thời nhận biết rủi ro để có đối sách phù hợp, điều hành đồng bộ, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ giữa chính sách tài khóa với chính sách tiền tệ và chính sách vĩ mô khác để kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định nền tảng vĩ mô, hỗ trợ phục hồi kinh tế hợp lý, hiệu quả. Tăng cường năng lực thích ứng, chống chịu, bảo đảm sự ổn định của hệ thống tài chính, ngân hàng trong mọi tình huống; kiểm soát chặt chẽ lạm phát, điều hành chủ động, linh hoạt công cụ lãi suất, tỷ giá, phù hợp và sát thực với diễn biến tình hình kinh tế - xã hội của đất nước. Thực hiện chính sách tài khóa mở rộng, trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm hiệu quả, tăng cường kỷ luật tài chính, chống thất thu; triệt để tiết kiệm, chống

lãng phí; rà soát đề sớm đưa các nguồn lực chưa khai thác hiệu quả vào phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng; kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Khuyến khích các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, ổn định mặt bằng lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh. Triển khai quyết liệt Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 và phương án xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, các dự án, công trình chậm tiến độ, đầu tư kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý đối với các tổ chức tín dụng, tăng cường minh bạch, khắc phục triệt để hiệu quả tình trạng “sở hữu chéo”, cho vay không tài sản bảo đảm không đúng quy định hoặc tài sản bảo đảm được định giá không đúng giá trị, cho vay các doanh nghiệp “nội bộ”, “sân sau”. Kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ những khó khăn, hạn chế, bất cập trong các cơ chế, chính sách, pháp luật để phát triển đồng bộ, an toàn, lành mạnh, bền vững và hội nhập, bảo đảm hoạt động thông suốt, lành mạnh, chất lượng các thị trường tiền tệ, chứng khoán, bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp; mở rộng, nâng cao chất lượng thị trường lao động, thị trường khoa học công nghệ.

Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường trong nước, mở rộng thị trường xuất khẩu; đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, các chuỗi cung ứng; phấn đấu thặng dư thương mại bền vững. Công khai, minh bạch trong điều hành giá cả hàng hóa, dịch vụ; tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý, điều hành chặt chẽ việc điều chỉnh giá các hàng hóa quan trọng, dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước định giá, nhất là giá điện, xăng dầu, hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu khác góp phần hỗ trợ sản xuất kinh doanh, đời sống Nhân dân và kiểm soát lạm phát. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý, nhất là đối với các nguyên, vật liệu quan trọng và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu hút đầu tư xã hội, nguồn vốn FDI chất lượng cao, đẩy mạnh hơn nữa hình thức đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Nghiên cứu, đánh giá tác động của Quy tắc thuế tối thiểu toàn cầu đến thu hút đầu tư vào Việt Nam để có các giải pháp phù hợp.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước, nợ công, nợ Chính phủ; củng cố, tăng cường vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, phát huy hơn nữa tính chủ động sáng tạo của ngân sách địa phương. Triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh trục lợi. Đẩy nhanh phê duyệt quyết định đầu tư, bảo đảm hoàn thiện các thủ tục, điều kiện cần thiết để sớm thực hiện và giải ngân các nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn của Chương trình. Trong quá trình thực hiện, rà soát nội dung trong Chương trình không còn phù hợp với tình hình thực tế, kiến nghị cấp có

thâm quyền điều chỉnh phù hợp. Tập trung thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm theo yêu cầu tại các nghị quyết của Quốc hội.

3.2. Tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19. Rà soát, cập nhật, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, ban hành phương án xử lý có hiệu quả, kịp thời các tình huống, các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới; nỗ lực nghiên cứu, tự sản xuất các loại thuốc phòng, chống dịch. Chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài về tài chính, chuyên môn kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

Tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhân lực, thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế; đẩy mạnh sản xuất trang thiết bị y tế trong nước. Tăng cường năng lực y tế cơ sở, y tế dự phòng; nâng cao năng lực điều trị của tất cả các tuyến trong hệ thống y tế; tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính, giá dịch vụ y tế để từng bước thực hiện tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí vào giá dịch vụ y tế; quan tâm phát triển các bệnh viện, cơ sở y tế khu vực ngoài nhà nước để chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách đãi ngộ, cải thiện môi trường làm việc, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

3.3. Thực hiện tốt công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương; tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Tiếp tục quán triệt và thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng; đổi mới phương thức chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra để bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023. Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ lập pháp, bảo đảm phù hợp với chủ trương, định hướng được đề ra trong các văn kiện mới của Đảng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, tập trung tiếp thu, chỉnh lý, bảo đảm chất lượng dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trình Quốc hội xem xét, thông qua trong năm 2023. Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục gắn với thi hành pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách tư pháp, bảo đảm kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật. Phát động cuộc vận động và phong trào thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cả nước. Phòng ngừa, giải quyết tốt, kịp thời các tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế, các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài, tránh phát sinh các vụ kiện về đầu tư; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu gắn với tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực chỉ đạo, theo dõi. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2026; Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025. Tiếp tục xây dựng hoàn thiện bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh. Xây dựng Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Phát triển, hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Cổng Dịch vụ công quốc gia và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Triển khai các giải pháp để bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; xây dựng cơ chế, chính sách cải thiện điều kiện và môi trường làm việc, sớm khắc phục tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và tình trạng công chức, viên chức xin nghỉ việc. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở.

3.4. Đẩy mạnh thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế

Xây dựng giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt hơn để vừa khắc phục những hạn chế, yếu kém của một số ngành, lĩnh vực, vừa thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Nghiên cứu mở rộng hơn không gian chính sách tài khóa gắn với hiệu quả đầu tư công; có các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, phân tán nguồn lực và mất nhiều thủ tục hành chính.

Khẩn trương thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch; phát huy vai trò của doanh nghiệp nhà nước tham gia vào các dự án quan trọng. Tăng cường kết nối, nâng

cao năng lực hấp thụ công nghệ, hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp, dự án FDI, nhất là các công ty đa quốc gia. Phát triển mạnh sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, thúc đẩy chuyên dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng các ngành nghề chế biến, chế tạo. Tập trung thực hiện hiệu quả các chiến lược, quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững, bảo đảm an ninh lương thực. Chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ mới, ứng dụng công nghệ cao; cơ cấu lại thị trường du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch phù hợp, có cơ chế toàn diện thu hút mạnh mẽ khách quốc tế trở lại Việt Nam.

Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030. Phấn đấu hoàn thành việc phê duyệt các quy hoạch còn lại trong hệ thống quy hoạch quốc gia theo Luật Quy hoạch trong năm 2023; rà soát đề giải quyết các vướng mắc trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở các địa phương. Triển khai có hiệu quả công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nghiên cứu xây dựng và thể chế hóa cơ chế điều phối, kết nối phát triển vùng giai đoạn 2021 - 2030, sớm tạo ra các vùng động lực mới, cực tăng trưởng mới.

3.5. Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng số. Tập trung bảo vệ môi trường, quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên

Đẩy nhanh tiến độ các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia, có tính liên vùng và hạ tầng đô thị lớn, các dự án đường sắt đô thị; các dự án đường cao tốc, đường vành đai đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư; nghiên cứu, thực hiện nâng cấp mở rộng và khai thác lưỡng dụng một số sân bay theo phương thức đối tác công tư.

Bảo đảm tiến độ đầu tư, xây dựng các công trình nguồn điện, lưới điện trọng điểm theo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quy hoạch điện VIII) sau khi được phê duyệt. Xây dựng hệ thống lưới điện thông minh, có khả năng kết nối khu vực, bảo đảm vận hành hệ thống truyền tải điện an toàn, hiệu quả. Tập trung tháo gỡ khó khăn để đưa các dự án nguồn điện lớn có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm cung cấp điện đi vào vận hành như Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, Nghi Sơn 2, Duyên Hải 2, Vân Phong 1... Triệt để xử lý các dự án “treo”, dự án chậm tiến độ; bảo đảm lợi ích của người dân trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất, không để xảy ra khiếu kiện, phát sinh thành điểm nóng về an ninh, trật tự. Phát triển mạnh hạ tầng số hiện đại, đồng bộ, sớm hoàn thành việc phủ sóng viễn thông, kết nối internet trên địa bàn cả nước; xây dựng và phát triển hạ tầng dữ liệu quốc gia,

vùng, địa phương kết nối đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện khung pháp lý về hạ tầng thương mại điện tử; cơ chế thử nghiệm có kiểm soát; cơ chế quản lý tài sản ảo, tiền điện tử, tiền ảo.

Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025. Quyết liệt triển khai các chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm phát thải, chuyển đổi năng lượng; khai thác tiềm năng, lợi thế để xây dựng, phát triển nhanh ngành công nghiệp năng lượng tái tạo phù hợp với điều kiện, trình độ phát triển của Việt Nam. Bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập, hồ chứa nước và ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước; quản lý chặt chẽ, hiệu quả việc khai thác, sử dụng nước ngầm; đẩy mạnh hợp tác với các quốc gia thượng nguồn và các tổ chức quốc tế trong việc bảo vệ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên nước ở lưu vực các dòng sông xuyên biên giới, nhất là sông Mê Công và sông Hồng. Triển khai đánh giá tiềm năng, giá trị các tài nguyên biển quan trọng ở một số vùng trọng điểm, tập trung thực hiện nhiệm vụ theo Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường; ứng phó kịp thời với thiên tai, hạn hán, lũ lụt, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản cho Nhân dân.

3.6. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp

Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; bảo đảm các điều kiện và triển khai tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018; có giải pháp bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy các môn học mới tại các địa bàn đặc biệt khó khăn; nâng cao chất lượng biên soạn, thẩm định và lựa chọn sách giáo khoa, sách tham khảo. Thực hiện tự chủ đại học thực chất; nâng cao chất lượng giáo dục đại học, sau đại học, giáo dục nghề nghiệp, có lộ trình từng bước phát triển các trường đại học mang tầm khu vực, quốc tế; giải quyết hiệu quả tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Mở rộng đào tạo nghề, nhất là đào tạo nhân lực có tay nghề cao, kỹ năng nghề; chủ động và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp.

Đẩy nhanh việc thành lập, vận hành các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo quốc gia; tăng cường liên kết các mạng lưới đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước. Triển khai hiệu quả và đồng bộ các chương trình khoa học công nghệ cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030. Đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, điều hành, phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Đẩy nhanh việc hoàn thành xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư,

định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3.7. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị. Không ngừng phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam, phát triển văn hóa ngang tầm với kinh tế, chính trị, xã hội. Quan tâm hơn việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản, văn hoá dân tộc, các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của các vùng, miền; ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa. Chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị thuần phong, mỹ tục, nhất là trên không gian mạng. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa. Triển khai Chương trình quốc gia phát triển văn hóa giai đoạn 2022 - 2030; Khẩn trương nghiên cứu, xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; xây dựng môi trường văn hóa số, thị trường văn hóa lành mạnh; phát triển công nghiệp văn hóa. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao; chuẩn bị lực lượng, cơ sở vật chất sẵn sàng tham dự các đại hội thể thao quốc tế.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Giải quyết dứt điểm tình trạng tồn đọng trong thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế từ năm 2022 trở về trước. Khẩn trương rà soát, sửa đổi các quy định pháp luật còn bất cập liên quan đến công tác khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, mua sắm, đấu thầu thuốc, thiết bị, vật tư y tế phục vụ khám bệnh, chữa bệnh để giải quyết kịp thời những tồn tại, hạn chế trong thực tiễn. Hoàn thiện và triển khai có hiệu quả các chính sách về lao động, tiền lương và quan hệ lao động; triển khai các chính sách giải quyết việc làm, nhà ở cho công nhân; tập trung thực hiện Đề án đầu tư xây dựng 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ cấp, trợ giúp xã hội. Nghiên cứu, phân tích và đánh giá hiện tượng một bộ phận lao động chưa quay lại thị trường lao động sau dịch COVID-19 để có giải pháp phù hợp.

Đẩy nhanh việc triển khai hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, phấn đấu thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu của 03 Chương trình đã đề ra, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng. Có giải pháp nâng cao trình độ dân trí, giải quyết việc làm và tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để phát

triển trẻ em toàn diện; tăng cường giáo dục đạo đức lối sống cho thanh, thiếu niên; chăm lo và phát huy vai trò người cao tuổi; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống tệ nạn xã hội.

3.8. Giữ vững độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Thường xuyên nắm chắc, dự báo đúng tình hình, kịp thời tham mưu, xử lý linh hoạt, hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ, nhất là chủ trương, đối sách bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới, biển đảo. Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng vững chắc “thế trận lòng dân”. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; thực hiện tốt chủ trương kết hợp bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh, trật tự với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển kinh tế gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, trật tự an toàn xã hội, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh xã hội, an ninh con người. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bảo đảm an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, công tác phòng thủ dân sự.

3.9. Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế

Triển khai hiệu quả chương trình đối ngoại cấp cao năm 2023. Làm sâu sắc hơn quan hệ với các nước láng giềng, nước lớn, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, bạn bè truyền thống và các đối tác quan trọng khác đi vào chiều sâu, thực chất, gia tăng tin cậy chính trị, đan xen lợi ích. Đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả; nâng cao vai trò của Việt Nam trong xây dựng, định hình các thể chế đa phương và trật tự chính trị - kinh tế quốc tế. Triển khai hiệu quả Kế hoạch Việt Nam đăng cai các hội nghị đa phương cấp cao đến năm 2030; củng cố đoàn kết và vai trò trung tâm của ASEAN; đảm nhiệm tốt vị trí Phó Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc khóa 77, thành viên Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc; tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực và các đối tác vì sự phát triển bền vững của tiểu vùng sông Mê Công. Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân, địa phương, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Tiếp tục triển khai hiệu quả các hiệp định thương mại tự do đã ký kết, tham gia hiệu quả, có chọn lọc các liên kết kinh tế quốc tế. Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả gắn với củng cố, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. Tăng cường công tác bảo hộ công dân, hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thông tin đối ngoại và ngoại giao văn hóa, ngoại giao Nhân dân.

3.10. *Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội*

Tập trung thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước. Chú trọng tuyên truyền, cổ vũ gương người tốt, việc tốt. Tập trung đấu tranh, phản bác, chỉnh lý thông tin sai lệch, triệt phá, gỡ bỏ, ngăn chặn các thông tin xấu, độc, sai sự thật, xuyên tạc. Tăng cường và đổi mới công tác quản lý báo chí; xây dựng đội ngũ nhân lực báo chí chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, có giải pháp hỗ trợ báo chí phát triển; kịp thời chấn chỉnh sai phạm trong lĩnh vực báo chí, xuất bản. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

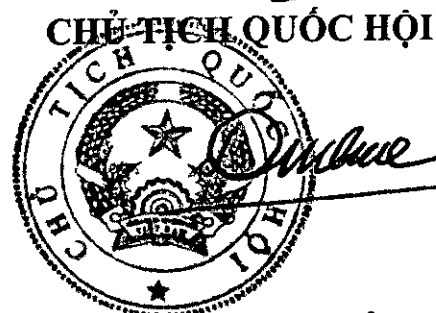
Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết này.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết này.

Quốc hội kêu gọi đồng bào, chiến sỹ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, thích ứng linh hoạt, hiệu quả với bối cảnh, tình hình thế giới, trong nước, hỗ trợ phục hồi và phát triển, thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, tạo đà thuận lợi để phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10 tháng 11 năm 2022.



Vương Đình Huệ